

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN HẢI CHÂU
TP. ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **85 /2022/DS - ST**

Ngày 23.9.2022

V/v “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI CHÂU, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Đặng Ngọc Kinh Luân**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Đặng Công Tâm**

Ông **Trần Hải**

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông **Nguyễn Trần Minh Tâm** – Thư ký
Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng.

Ngày 23 tháng 9 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 144/2022/TLST-DS ngày 04 tháng 7 năm 2022 về việc “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 89/2022/QĐXXST-DS ngày 31 tháng 8 năm 2022 giữa các đương sự:

* Nguyên đơn: **Công ty TNHH mua bán nợ G** - Trụ sở: Tầng 1, tầng 2 tòa nhà PVL Linh Tây Tower số 5 đường D1, phường Linh Tây, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh – Người đại diện hợp pháp: Ông **Đình Quốc T** – Địa chỉ: Số 89 đường Hồ Phi Tích, phường Hòa Xuân, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng (Văn bản ủy quyền số 01/2022/UQ-SL ngày 21/05/2022), có đơn xin vắng mặt.

* Bị đơn: Ông **Hoàng Đình P** – Sinh năm 1980 - Địa chỉ: K52/59 đường Đ.T.H, tổ 51, phường T.B, quận H.C, thành phố Đà Nẵng, vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Tại đơn khởi kiện, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn là Công ty TNHH mua bán nợ G trình bày:

Vào ngày 21/11/2019, ông **Hoàng Đình P** có ký với công ty TNHH MTV Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng (Nay là Công ty tài chính TNHH Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng SMBC) hợp đồng tín dụng số 20191122-9973756. Theo thỏa thuận tại hợp đồng, Ngân hàng cho ông P vay số tiền là 53.750.000 đồng; thời hạn vay 36 tháng kể từ ngày bên được cấp tín dụng nhận nợ vay; mục đích vay: Mua phương tiện đi lại, đồ dùng, trang thiết bị gia đình, mua bảo hiểm. Lãi suất cho vay: Theo quy định tại hợp đồng tín dụng. Hình thức vay tín chấp không có tài sản bảo đảm.

Theo quy định tại hợp đồng tín dụng: Lãi suất cho vay: 2.83% (tương ứng với lãi suất quy đổi 34,47%/ năm trên cơ sở 1 năm có 365 ngày). Phương thức trả nợ: Trả nợ gốc và lãi vay định kỳ hàng tháng, khoản trả hàng tháng 2.401,113 đồng, khoản trả kỳ

đầu tiên: 2.401,113 đồng, khoản trả kỳ cuối cùng: 4.290.730 đồng, ngày thanh toán hàng tháng Ngày 5 hàng tháng

Trong quá trình thực hiện hợp đồng, từ ngày 30/1/2019 đến ngày 03/01/2020, ông Hoàng Đình P chỉ trả được 31.375.017 đồng bao gồm nợ gốc 12.580.255 đồng nợ gốc và 18.794.762 đồng. Sau đó ông P không trả nợ gốc và lãi vay như đã thỏa thuận kể từ ngày 31/01/2021 đến nay. Mặc dù Ngân hàng đã nhiều lần đôn đốc, nhắc nhở để ông Hoàng Đình P thực hiện nghĩa vụ trả nợ trả nợ nhưng ông P vẫn không thực hiện. Ngày 29/09/2021 khoản nợ trên đã được Công ty tài chính TNHH Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng SMBC chuyển nhượng cho Công ty TNHH mua bán nợ G

Do đó, Công ty TNHH mua bán nợ G khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc ông Hoàng Đình P phải trả cho công ty tổng số tiền là 56.413.040 đồng, trong đó nợ gốc là 41.169.745 đồng và tiền lãi tính tới ngày 23/9/2022 là 15.243.295 đồng.

* Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã nhiều lần triệu tập ông Hoàng Đình P tham gia tố tụng để giải quyết vụ án nhưng ông Hoàng Đình P vắng mặt không có lý do và không gửi văn bản trình bày ý kiến nên không thể hiện ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn là ông Hoàng Đình P có nơi cư trú tại quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng nên vụ án do Tòa án nhân quận Hải Châu thụ lý, giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Trong quá trình giải quyết vụ án ông Hoàng Đình P đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai để tham gia phiên tòa nhưng vẫn vắng mặt không có lý do nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt ông Hoàng Đình P là phù hợp với quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung tranh chấp:

[2.1] Xét Hợp đồng tín dụng số 20191122-9973756 ngày 22/11/2019: Đây là hợp đồng vay tài sản và hợp đồng này thỏa mãn các điều kiện có hiệu lực của giao dịch dân sự theo quy định tại Điều 117 của Bộ luật Dân sự năm 2015 và quy định của Luật Các tổ chức tín dụng nên có hiệu lực pháp luật, làm phát sinh quyền và nghĩa vụ giữa các bên, buộc các bên tham gia giao dịch phải tuân thủ thực hiện.

[2.2] Xét yêu cầu khởi kiện của Công ty TNHH mua bán nợ G về việc yêu cầu ông Hoàng Đình P phải thanh toán số tiền nợ gốc và lãi phát sinh theo Hợp đồng tín dụng số 20191122-9973756 ngày 22/11/2019: Theo thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng số 20191122-9973756 ngày 22/11/2019, Công ty TNHH mua bán nợ G đã cho ông Hoàng Đình P vay số tiền là 53.750.000 đồng; thời hạn vay 36 tháng kể từ ngày bên được cấp tín dụng nhận nợ vay; mục đích vay: Mua phương tiện đi lại, đồ dùng, trang thiết bị gia đình, mua bảo hiểm; lãi suất cho vay: Lãi suất cho vay 2.83% (tương ứng với lãi suất quy đổi 34,47%/ năm trên cơ sở 1 năm có 365 ngày); phương thức trả nợ: Trả nợ gốc và lãi vay định kỳ hàng tháng.

Ông Hoàng Đình P đã nhận đủ số tiền trên. Tuy nhiên, từ ngày 30/1/2019 đến ngày 03/01/2020, ông Hoàng Đình P chỉ trả được 31.375.017 đồng bao gồm nợ gốc 12.580.255 đồng nợ gốc và tiền lãi 18.794.762 đồng. Sau đó ông P không trả nợ gốc và lãi vay như đã thỏa thuận. Như vậy, ông Hoàng Đình P đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán nên Công ty TNHH mua bán nợ G khởi kiện yêu cầu nợ trước hạn là phù hợp với thỏa thuận tại khoản 3 của Điều khoản cho vay đính kèm hợp đồng tín dụng. Do đó, Tòa án căn cứ các điều 463, 466 của Bộ luật Dân sự năm 2015 chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, ông Hoàng Đình P phải thanh toán cho Công ty TNHH mua bán nợ G tổng số tiền tổng số tiền là Ông Hoàng Đình P.

Ông Hoàng Đình P phải tiếp tục chịu tiền lãi theo mức lãi suất các bên thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng số 20191122-9973756 ngày 22/11/2019 đến khi thanh toán xong nợ cho Công ty TNHH mua bán nợ G.

[3] Về án phí:

- Do toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn là ông Hoàng Đình P phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 2.820.652 đồng. Hoàn trả lại tiền tạm ứng án phí cho Công ty TNHH mua bán nợ G.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào các điều 117, 463, 466, 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015; Điều 91 của Luật Các tổ chức tín dụng;
- Căn cứ vào Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;
- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Công ty TNHH mua bán nợ G đối với Ông Hoàng Đình P. Buộc ông Hoàng Đình P phải trả cho Công ty TNHH mua bán nợ G tổng số tiền là 56.413.040 đồng, trong đó nợ gốc là 41.169.745 đồng và tiền lãi tính tới ngày 23/9/2022 là 15.243.295 đồng.

Ông Hoàng Đình P phải tiếp tục chịu tiền lãi theo mức lãi suất các bên thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng số 20191122-9973756 ngày 22/11/2019 đến khi thanh toán xong nợ cho Ngân hàng.

2. Về án phí:

Án phí dân sự sơ thẩm là 2.820.652 đồng ông Hoàng Đình P phải chịu. Hoàn trả cho Công ty TNHH mua bán nợ G số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.423.866 đồng theo biên lai thu số 0005884 ngày 15/6/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải Châu.

3. Về quyền kháng cáo: Công ty TNHH mua bán nợ G có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. ông Hoàng Đình P vắng mặt tại phiên tòa có quyền

kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND quận Hải Châu;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Đặng Ngọc Kinh Luân

